

# CHỈ DẪN CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ HỌC TẬP LÝ LUẬN CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ Ý NGHĨA THỰC TIỄN HIỆN NAY

TS. LÊ THỊ THU HỒNG

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

● **Tóm tắt:** Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam. Cách đây tròn một thế kỷ, Người đã mở lớp học đầu tiên để đào tạo, huấn luyện cán bộ cho Đảng và cách mạng Việt Nam<sup>1</sup>. Trong suốt tiến trình cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Đảng đã dành nhiều thời gian, tâm lực, trí lực để đào tạo đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới của cách mạng, góp phần quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc, chấn hưng, xây dựng và phát triển đất nước.

● **Từ khóa:** Hồ Chí Minh; Học tập lý luận; Cán bộ, đảng viên; Đảng Cộng sản Việt Nam.



Tháng 9-1949, khi dự khóa học thứ hai của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương, khai giảng tại khu rừng thuộc Làng Luông, xã Quảng Nạp (nay là xã Bình Thành, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên), Chủ tịch Hồ Chí Minh ghi lại những lời huấn thị ở trang đầu quyển *Sổ vàng* của Nhà trường: “Học để làm việc./ làm người./ làm cán bộ./ Học để phụng sự Đoàn thể./ giai cấp và nhân dân, /Tổ quốc và nhân loại./ Muốn đạt mục đích, thì phải/ cần, kiệm, liêm, chính./ chí công, vô tư”<sup>2</sup>.

Lời huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quyển *Sổ vàng* của Nhà trường đã trở thành kim chỉ nam, ngọn đuốc soi đường cho công tác huấn luyện cán bộ của Đảng, trong đó có nội dung rất quan trọng là việc học tập lý luận của cán bộ, đảng viên.

Dẫn lời V.I.Lênin về tầm quan trọng của lý luận: ““Không có lý luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng” và “chỉ có một đảng có lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có thể làm tròn được vai trò chiến sĩ tiên phong””<sup>3</sup>, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Để làm được cách mạng thì phải có lý luận cách mạng. Lý luận là một hệ thống tri thức chặt chẽ mang tính trừu tượng, khái quát, được đúc kết từ thực tiễn và được diễn đạt thông qua các khái niệm, phạm trù, nguyên lý, quy luật... nhằm phản ánh bản chất và xu hướng vận động, phát triển của sự vật, hiện tượng trong thế giới khách quan. “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế./ Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi”<sup>4</sup>. Người chỉ rõ: “Lý

luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc tranh đấu, xem xét, so sánh thật kỹ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận. Rồi lại đem nó chứng minh với thực tế. Đó là lý luận chân chính”<sup>5</sup>, “*Lý luận* là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”<sup>6</sup>.

### 1. Chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về học tập lý luận của cán bộ, đảng viên

#### *Về mục đích học tập*

Những dòng đầu tiên được Chủ tịch Hồ Chí Minh ghi trong quyển *Sổ vàng* chính là mục đích của học tập lý luận. Học ngoài *mục đích tự thân* là để làm việc, làm người, làm cán bộ, học còn để *cống hiến*. Hồ Chí Minh cho rằng, học là để *phụng sự*, chứ không phải chỉ để có ích lợi cho bản thân mình. Phụng sự trước hết là cho Đoàn thể, rộng hơn là phụng sự Nhân dân, rộng hơn nữa là phụng sự Tổ quốc và nhân loại. Theo Người, mục đích học tập lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên còn là để nâng cao giác ngộ lý tưởng cách mạng; hình thành năng lực tư duy lý luận để giải quyết các vấn đề cách mạng; hạn chế và khắc phục những sai sót trong chỉ đạo thực tiễn; phát triển nhân cách cộng sản chủ nghĩa; nâng cao tâm trí tuệ...

Để cống hiến, phụng sự Tổ quốc và Nhân dân, bản thân cán bộ, đảng viên phải khắc phục các căn bệnh: Kém lý luận, khinh lý luận và lý luận suông. Cán bộ *kém lý luận* thì khi gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử trí cho khéo; không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại. Cán bộ mà *khinh lý luận*, không có lý luận, “cũng như một mắt sáng, một mắt mờ”<sup>7</sup>. Cán bộ *lý luận suông* tức là không biết đem lý luận ra thực hành vào công việc thực tế, thì khác nào “một cái hòm

đựng sách”<sup>8</sup>. Vì vậy, cán bộ, đảng viên “phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp chủ nghĩa Mác - Lênin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta [...] Như thế là phải học tập lý luận, phải nâng cao trình độ lý luận chung của Đảng, trước hết là của cán bộ cốt cán của Đảng”<sup>9</sup>.

#### *Về nội dung học tập*

Trước hết, nội dung học tập cốt lõi là chủ nghĩa Mác - Lênin. Ngoài ra, Đảng cũng cần phải huấn luyện lý luận khoa học của nhiều lĩnh vực khác cho cán bộ, đảng viên. Học chủ nghĩa Mác - Lênin không phải theo kiểu “tầm chương trích cú”, mà phải nắm bắt được bản chất, phương pháp “làm việc biện chứng”, “tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình; là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để mà làm. Lý luận đi đôi với thực tiễn”<sup>10</sup>. Đồng thời, phải biết học tập kinh nghiệm của các nước anh em để mở rộng vốn hiểu biết, tiếp thu cái hay, cái đúng, tránh mắc phải những sai lầm, khuyết điểm.

Học lý luận còn là học đường lối, quan điểm của Đảng, bởi đường lối, quan điểm của Đảng là sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện cụ thể của nước ta. Nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng mới thấy rõ phương hướng để đưa cách mạng tiến lên giành thắng lợi trong từng giai đoạn cách mạng.

#### *Về phương pháp, phương châm học tập*

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, học tập là quá trình kiên trì, liên tục, suốt đời, “lấy tự học làm cốt”. Khi tự nguyện, tự giác, người học mới chủ động tìm tòi, khám phá tri thức bằng tinh

thần say mê, hứng thú, mới tiếp cận được nhanh nhất chân lý của khoa học và thời đại. Người yêu cầu: “Ở các cơ quan, mỗi ngày ít nhất phải học tập một tiếng đồng hồ [...] Những giờ học tập đều tính như những giờ làm việc. Khi cất nhắc cán bộ, phải xem kết quả học tập cũng như kết quả công tác khác mà định”<sup>11</sup>.

Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên “học” phải đi đôi với “hành”, lý luận phải gắn liền với thực tiễn: “Học lý luận không phải để nói mép, nhưng biết lý luận mà không thực hành là lý luận suông. Học là để áp dụng vào việc làm. Làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp vừa hay vấp vấp. Có lý luận thì mới hiểu được mọi việc trong xã hội, trong phong trào để chủ trương cho đúng, làm cho đúng”<sup>12</sup>. Người cũng chỉ ra rằng, học lý luận phải tránh hai khuynh hướng: Giáo điều và kinh nghiệm chủ nghĩa. Giáo điều là tiếp thu lý luận một cách máy móc, kiểu “kinh viện”, không biết vận dụng vào hoàn cảnh cụ thể. Chủ nghĩa kinh nghiệm là tư tưởng tuyệt đối hóa vai trò của kinh nghiệm, coi thường lý luận. Người chỉ dạy, “*học cốt để mà làm*. Học mà không làm được, học mấy cũng vô ích... Vì vậy, huấn luyện phải *thiết thực*, sao cho những người đến học, học rồi, về địa phương họ có thể thực hành ngay”<sup>13</sup>.

#### *Về động cơ và thái độ học tập*

Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải có động cơ học tập trong sáng: “Khi học tập lý luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lý luận vì lý luận, hoặc vì tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng. Tất cả những động cơ học tập không đúng đắn đều phải tẩy trừ cho sạch”<sup>14</sup>. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải có thái độ học tập đúng đắn: “- Phải *khiêm tốn, thật thà*. Trong Đảng ta trình độ lý luận còn

thấp kém, không ai có thể tự xưng mình là giới lý luận. Do đó phải nêu cao tinh thần khiêm tốn, thật thà. Đào sâu suy nghĩ khi nghiên cứu các tác phẩm của Mác - Lênin, các bài giảng của các đồng chí giáo sư bạn, khiêm tốn học tập các đồng chí giáo sư bạn, cái gì biết thì nói biết, không biết thì nói không biết. *Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập*./ - Phải tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được, do đó mà tích cực, tự động hoàn thành kế hoạch học tập, nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng, không lùi bước trước bất kỳ khó khăn nào trong việc học tập./ - Phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng. Đọc tài liệu thì phải đào sâu hiểu kỹ, không tin một cách mù quáng từng câu một trong sách, có vấn đề chưa thông suốt thì mạnh dạn đề ra và thảo luận cho vỡ lẽ. Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi “vì sao?”, đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều. Phải suy nghĩ chín chắn./ - Phải bảo vệ chân lý, phải có nguyên tắc tính, không được ba phải, điều hòa./ - Phải đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau học tập, mạnh dạn phê bình và thật thà tự phê bình và khi phê bình, tự phê bình thì phải xuất phát từ ý muốn đoàn kết, để đạt đến đoàn kết mới trên cơ sở mới”<sup>15</sup>.

## **2. Ý nghĩa những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với việc học tập lý luận của cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc**

Sau gần 40 năm đổi mới, dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn trên thế giới và trong nước cùng sự chống phá của các thế lực thù địch, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn giữ vững bản chất cách mạng của giai cấp công

nhân, kiên định và vận dụng, phát triển, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nhờ đó, công tác tư tưởng, lý luận đã đạt được những kết quả quan trọng. “Chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận có bước được nâng lên. Tư duy lý luận của Đảng có bước phát triển. Hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam được bổ sung, phát triển. Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được đổi mới cả về nội dung và phương pháp”<sup>16</sup>. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, công tác này vẫn còn một số hạn chế, như: “Một bộ phận tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên suy thoái, thiếu tiên phong, gương mẫu, mất tính đảng, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, xa rời mục đích, lý tưởng, bản chất của Đảng. Công tác lý luận chưa đáp ứng được yêu cầu, một số vấn đề mới, khó, phức tạp chậm được làm sáng tỏ [...] Việc tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có lúc, có nơi còn xơ cứng, giáo điều, thậm chí có nơi chưa thực sự coi trọng, làm cho hiệu quả chưa đạt như mong muốn”<sup>17</sup>.

Trong thời gian tới, để góp phần khắc phục những hạn chế nêu trên, nâng cao hiệu quả việc học tập lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên, cần tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

*Thứ nhất*, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của học tập lý luận, xác định đây là nghĩa vụ, quyền lợi của mỗi cán bộ, đảng viên. Phải thẳng thắn thừa nhận thực tế, có một bộ phận cán bộ, đảng viên thờ ơ với việc học tập lý luận chính trị, do nhận

thức sai lệch về tầm quan trọng của việc học tập lý luận chính trị, có các biểu hiện lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tại Đại hội XIII, Đảng đã chỉ rõ: Cần phải “từng bước khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị, dạy và học hình thức”<sup>18</sup>.

Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh mang sinh khí của học thuyết, chứa đựng hàm lượng khoa học, cách mạng và nhân văn cao, là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam. Đất nước đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử như ngày nay do nhiều nguyên nhân, nhưng trước hết phải kể đến chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh - là vũ khí tư tưởng không gì có thể thay thế được. Cán bộ, đảng viên phải được trang bị hệ thống luận điểm cách mạng, khoa học, phương pháp luận biện chứng của học thuyết mácxít để nâng cao giác ngộ lý tưởng cách mạng, củng cố niềm tin vào thắng lợi của chủ nghĩa cộng sản.

*Thứ hai*, xác định đúng mục đích và thái độ học tập. Để chống bệnh lười học tập trong cán bộ, đảng viên, Đảng đã chỉ rõ: Cần “khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên”<sup>19</sup>. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Công việc ngày càng nhiều, càng mới. Một mặt, Đảng phải đào tạo, dìu dắt đồng chí trẻ. Một mặt, đảng viên già phải cố gắng mà học [...] Công việc cứ tiến mãi. Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau”<sup>20</sup>. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, với sự biến chuyển nhanh chóng, tiến bộ vượt trội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, yêu cầu con người cần làm chủ những tri thức mới của nhân loại, hoàn thiện bản thân trong một thế giới đòi hỏi

ngày càng cao về trí thức, năng lực tư duy trong kỷ nguyên mới. Là bộ phận tinh hoa của đất nước, đội ngũ cán bộ, đảng viên càng phải tiên phong về trí tuệ và năng lực công tác. Nếu cán bộ, đảng viên lười học tập, trình độ yếu kém thì không thể đáp ứng được yêu cầu của đất nước, của thời đại. Sự tụt hậu, yếu kém về trí tuệ, phẩm chất, năng lực của mỗi cán bộ, đảng viên đều dẫn đến sự yếu kém của toàn Đảng. Do đó, học tập trí thức lý luận chính trị không những là yêu cầu đối với mỗi công dân Việt Nam hiện đại nói chung, mà còn là yêu cầu thiết yếu đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Học tập là việc cần tiến hành suốt đời và học phải là “học thực chất”, chứ không phải học thuộc lòng, đối phó, chạy theo bằng cấp, chứng chỉ. Hiện tượng tiêu cực, “học giả”, “bằng giả” trong giáo dục ở các cấp học hiện nay vẫn đang tồn tại, làm ảnh hưởng đến mọi mặt kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước. Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhiều đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng, Nhà nước dù không có nhiều điều kiện thuận lợi để học tập, vì mục tiêu, lý tưởng cao cả của những chiến sĩ cộng sản là tranh đấu với kẻ thù để giành lại độc lập dân tộc, tự do, hạnh phúc cho Nhân dân, nên không có nhiều cơ hội để hoàn thành trọn vẹn một chương trình học tập cụ thể để nhận được bằng cấp, nhưng trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng gian khổ, cũng như lúc đối diện với kẻ thù, các bậc tiền bối luôn khẳng định được bản lĩnh chính trị kiên định cũng như trí tuệ, tài năng vượt trội, tiên phong. Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí của mình đã học tập một cách miệt mài, thực chất, học trên ghế nhà trường, học thầy, học bạn, học trong thực tế cuộc sống, học ở Nhân dân và học tập suốt đời... Sự học đó là để làm việc, làm người, làm cán bộ; học để phụng sự Đảng, giai

cấp và Nhân dân, Tổ quốc và nhân loại, như lời huấn thị thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong *Sổ vàng* Trường Đảng - nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh<sup>21</sup>.

*Thứ ba*, đổi mới nội dung, chương trình giáo dục lý luận theo phương châm lý luận phải gắn liền với thực tiễn, đáp ứng được đòi hỏi từ thực tiễn. Cần tăng cường nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, làm sáng tỏ những vấn đề mới nảy sinh, từ đó không ngừng phát triển lý luận, đề ra đường lối và chủ trương đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Tạo môi trường dân chủ thảo luận, tranh luận khoa học, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo, phát huy trí tuệ của cá nhân và tập thể trong nghiên cứu lý luận... Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan nghiên cứu lý luận, cải tiến tổ chức nghiên cứu lý luận phù hợp hơn với nhu cầu thực tiễn.

Khi xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận, các cơ sở đào tạo cần tăng cường các chuyên đề gắn với tình hình, nhiệm vụ cụ thể của từng ngành, địa phương, trang bị kiến thức và kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tế trong các lĩnh vực công tác, giảm bớt những nội dung lý luận chung chung, trừu tượng, trùng lặp trong các chương trình đào tạo: “Đổi mới căn bản nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại và *gắn lý luận với thực tiễn*, đưa việc bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp đi vào nền nếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa học tập lý luận với rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn”<sup>22</sup>. Đổi mới việc tổ chức học tập lý luận, nghiên cứu chủ trương, nghị quyết của Đảng. Biên soạn nội dung đề cương báo

cáo nghị quyết, tài liệu học tập nghị quyết phù hợp với đối tượng người học.

*Thứ tư*, đổi mới và đa dạng hóa các phương thức giáo dục và học tập lý luận, phát huy tính tích cực, chủ động của cán bộ, đảng viên. Cần tuyên truyền, triển khai sâu rộng nội dung Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 9-10-2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19-5-2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 8-2-2022 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác thông tin lý luận, đặc biệt là cải tiến và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản để giới thiệu, tuyên truyền rộng rãi chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, những phát triển mới của lý luận đến đảng viên và Nhân dân bằng những tài liệu lý luận phổ thông, phù hợp với trình độ của từng đối tượng. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong công tác giáo dục lý luận chính trị.

Phát huy tính tích cực, chủ động của cán bộ, đảng viên trong tự học, tự bồi dưỡng kiến thức,

không giấu dốt, tự cao tự đại, kiêu ngạo cộng sản; thường xuyên bổ sung, cập nhật những kiến thức mới; có quan điểm, tư tưởng rõ ràng trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới. Việc học tập lý luận của cán bộ, đảng viên cần được cụ thể hóa bằng những hành động thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi chức trách, nhiệm vụ được giao, không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; có bản lĩnh chính trị vững vàng cùng tinh thần “7 dám” - dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, dám hành động vì lợi ích chung.

*Tóm lại*, việc nắm vững những nội dung, yêu cầu cơ bản trong học tập lý luận của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh là nhân tố quyết định hiệu quả việc học tập lý luận, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận trong tình hình mới. Đặc biệt, trong kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên càng phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ lý luận, trau dồi phẩm chất và năng lực để “đồng tâm, hiệp lực” xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc, vươn lên sánh vai với các cường quốc năm châu như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu ■

<sup>1</sup> Tháng 11-1924, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu (Trung Quốc) chuẩn bị những tiền đề về tư tưởng, chính trị, tổ chức và cán bộ cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tháng 6-1925, Người sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Hội đã “tổ chức một trường tuyên truyền”, với mục đích huấn luyện, đào tạo những cán bộ cách mạng thế hệ đầu tiên thành những người mở đường và tổ chức lãnh đạo Nhân dân Việt Nam thực hiện thắng lợi công cuộc cứu nước, giải phóng dân tộc. Cuối năm 1925, tại Quảng Châu, lớp huấn luyện chính trị chính thức đầu tiên được tổ chức, mở ra một bước ngoặt mới trong quá trình tập hợp, xây dựng lực lượng cách mạng, chuẩn bị cho việc thành lập Đảng. Xem: Nguyễn Xuân Thắng, *Lớp học đầu tiên thời dựng Đảng - Giá trị lý luận và thực tiễn*, Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh, số 67-2025, tr.13-18.

- 2, 12 Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.6, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.208, 357.
- 3, 6, 9, 10, 14, 15 Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.11, tr.93, 96, 92, 611, 95, 98-99.
- 4, 5, 11, 13 Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.5, tr.274, 273, 313, 343.
- 7, 8 Xem: Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.5, tr.274, 274.
- 16, 17 Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2025, tr.172, 179-180.
- 18, 19, 22 Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.2, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.170, 236, 235-236.
- 20 Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.13, tr.273.
- 21 Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh là trung tâm quốc gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý trung, cao cấp, cán bộ khoa học lý luận chính trị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; là trung tâm quốc gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đào tạo nguồn nhân lực ở trình độ đại học, sau đại học; trung tâm quốc gia nghiên cứu khoa học lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghiên cứu khoa học chính trị, khoa học lãnh đạo, quản lý, khoa học hành chính, quản lý nhà nước, quản trị công phục vụ giảng dạy, học tập, góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định, hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tư vấn về công tác lý luận, phê bình văn hóa, văn học, nghệ thuật; tư vấn, định hướng, quản lý, chủ trì phối hợp các hoạt động khoa học của các cơ quan đảng Trung ương (Xem: Ban Chấp hành Trung ương, *Quyết định số 214-QĐ/TW ngày 28-12-2024 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*).



## GIỚI THIỆU SÁCH

# GIẢI PHÁP KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU

**TÁC GIẢ: HÀ QUỐC TRỊ**

**Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật**

**Năm xuất bản: 2024**

**Số trang: 303**

Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, Việt Nam đã đi đúng hướng trong kiểm soát quyền lực của người đứng đầu. Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập, chưa thực sự đáp ứng được sự kỳ vọng của xã hội, chưa tương xứng với các nguồn lực, yêu cầu và mục tiêu đặt ra. Một trong những nguyên nhân chủ yếu là do thiếu các giải pháp đồng bộ, kịp thời để phát huy vai trò, vị thế gắn với kiểm soát quyền lực của người đứng đầu. Do đó, việc phân tích, đánh giá, xác định các giải pháp kiểm soát quyền lực của người đứng đầu là vấn đề cấp thiết, là nhiệm vụ vừa hệ trọng, cấp bách, vừa có giá trị thực tiễn, vừa có ý nghĩa lý luận.

Cuốn sách *Giải pháp kiểm soát quyền lực của người đứng đầu* đã nghiên cứu, phát triển, bổ sung một số vấn đề lý luận và thực tiễn về kiểm soát quyền lực của người đứng đầu. Trên cơ sở phân tích, nhận diện rõ việc kiểm soát quyền lực của người đứng đầu, cuốn sách đã đánh giá thực trạng và nguyên nhân của tình hình; đúc kết kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra; đề xuất những giải pháp chủ yếu nhằm kiểm soát quyền lực của người đứng đầu ở nước ta giai đoạn hiện nay ■

**HẢI NAM** giới thiệu